

Số: **16/2021/QĐST-HNGĐ**

Liên Chiểu, ngày 09 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 26/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Đặng Hoàn L – Sinh năm: 1980.

+ Bà Trần Thị H – Sinh năm: 1975.

Cùng địa chỉ: Tổ 33 Thủy Tú, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Hoàn L và bà Trần Thị H kết hôn vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn ông Lâm và bà Hiếu về sống tại tổ 33 Thủy Tú, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, hai bên không còn tình cảm yêu thương quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Vợ chồng ông Lâm và bà Hiếu đã sống ly thân và đều xác định không còn tình cảm, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Do đó, ông Lâm và bà Hiếu làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông Lâm và bà Hiếu đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Lâm và bà Hiếu.

[2] Về con chung: Ông Đặng Hoàn L và bà Trần Thị H xác nhận không có nên đề cập giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Đặng Hoàn L và bà Trần Thị H xác nhận không có nên đề cập giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Đặng Hoàn L và bà Trần Thị H xác định không có nợ chung nên đề cập giải quyết.

[5] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ông Đặng Hoàn L và bà Trần Thị H chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Đặng Hoàn L và bà Trần Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 101/2017 ngày 21/9/2017 của Ủy ban nhân dân phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

1.2. *Về quan hệ con chung:* Ông Đặng Hoàn L và bà Trần Thị H xác định không có.

1.3. *Về tài sản chung:* Ông Đặng Hoàn L và bà Trần Thị H xác định không có.

1.4. *Về nợ chung:* Ông Đặng Hoàn L và bà Trần Thị H xác nhận không có.

2. Về lệ phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Đặng Hoàn L và bà Trần Thị H phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông Lâm, bà Hiếu đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004943 ngày 20 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Ông Lâm, bà Hiếu đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Hiệp B, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hồng Thủy

